

KẾ HOẠCH
tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 19/5/2026
và Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị

Căn cứ Hướng dẫn số 30-HD/BTGDVTU, ngày 08/7/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về việc tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 19/5/2026 (*Nghị quyết 06*) và Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 (*Nghị quyết 10*) của Bộ Chính trị; Ban Thường vụ Đảng ủy phường xây dựng kế hoạch tuyên truyền, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn phường hiểu rõ hơn, đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng và phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; gắn với khát vọng xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố Cảng công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái, đáng sống tầm cỡ khu vực Đông Nam Á, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược của đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết 06, Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị; cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch hành động thiết thực, hiệu quả, tạo chuyển biến thực chất, rõ nét trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

- Tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm, đa dạng, phong phú, sáng tạo, linh hoạt về hình thức; lan tỏa sâu rộng hình ảnh Việt Nam và Hải Phòng đổi mới, sáng tạo, hội nhập, phát triển bền vững. Gắn tuyên truyền hai Nghị quyết với tuyên truyền Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I và mục tiêu tăng trưởng “2 con số”; củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa và sự phát triển của địa phương.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

Tuyên truyền bối cảnh, mục đích, ý nghĩa của việc ban hành Nghị quyết 06, Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị; nội dung cơ bản, quan điểm, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị. Nêu bật quan

điểm, chủ trương mới, tư duy, cách làm mới trong triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng và phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; làm rõ việc vận dụng phù hợp với thực tiễn địa phương, tạo bứt phá phát triển trong giai đoạn mới, trọng tâm là:

1. Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng

Phân tích, làm rõ quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc, phương châm nêu trong Nghị quyết; khẳng định đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; đối ngoại phát triển tương xứng với tầm vóc, lịch sử, văn hóa và vị thế của đất nước; tinh thần tự chủ chiến lược, tự cường; phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại phục vụ phát triển; hướng tới “thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự cường, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại”.

Tuyên truyền những nhiệm vụ, định hướng, chủ trương lớn của công tác đối ngoại trong những năm tới: (1) Phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại trong tạo lập, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và cục diện đối ngoại thuận lợi để tập trung phát triển đất nước; (2) Phát huy vai trò của đối ngoại phục vụ phát triển, trọng tâm là ngoại giao kinh tế, phát huy vai trò đột phá của ngoại giao khoa học, công nghệ phục vụ chuyển đổi mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; (3) Nâng cao vai trò, vị thế của đất nước, phát huy sức mạnh mềm, văn hóa và hệ giá trị Việt Nam; (4) Đổi mới đồng bộ thể chế, bộ máy, bảo đảm nguồn lực cho đối ngoại, xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp.

Tuyên truyền, làm rõ vị thế mới của thành phố Hải Phòng sau hợp nhất - địa phương có quy mô kinh tế lớn thứ ba cả nước, trung tâm công nghiệp, cảng biển, logistics hàng đầu phía Bắc, cửa ngõ ra biển và đầu mối giao thương quốc tế trọng yếu của vùng đồng bằng sông Hồng. Khẳng định chủ trương của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I về nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện; đẩy mạnh ngoại giao toàn diện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác giữa Nhân dân Hải Phòng với Nhân dân các nước; đồng thời, thu hút nguồn lực tài chính, tri thức của cộng đồng người Hải Phòng ở nước ngoài tham gia vào quá trình xây dựng, phát triển thành phố; gắn kết chặt chẽ giữa mở rộng đối ngoại, hội nhập với giữ vững độc lập, tự chủ, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Tập trung tuyên truyền các định hướng đối ngoại phục vụ phát triển của thành phố: phát huy lợi thế đô thị cảng biển, mở rộng hợp tác với các cảng biển Đông Bắc Á, ASEAN, thu hút các hãng tàu lớn, xây dựng Hải Phòng thành hình mẫu cảng xanh, cảng thông minh; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, quảng bá hình ảnh, bản sắc văn hóa - lịch sử của thành phố Cảng anh hùng và xứ Đông văn hiến, các giá trị di sản Cát Bà, Đồ Sơn, Côn Sơn - Kiếp Bạc ra khu vực và quốc tế; mở rộng đường

bay, tuyến vận tải quốc tế, kết nối hạ tầng chiến lược về đường cao tốc, đường sắt tốc độ cao; tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ biển, thu hút và trọng dụng nhân tài, chuyên gia trong và ngoài nước. Chú trọng ngoại giao Nhân dân, mở rộng quan hệ hữu nghị, kết nghĩa, hợp tác với các thành phố cảng, địa phương, đối tác nước ngoài.

2. Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

Tuyên truyền làm rõ bối cảnh Việt Nam đang xác lập mô hình tăng trưởng trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; khẳng định vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế quốc gia, là kênh tiếp nhận công nghệ tiên tiến, phương thức quản trị hiện đại, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mở rộng thị trường; chuyển mạnh từ tư duy chủ yếu thu hút vốn sang tư duy phát triển nền tảng đầu tư chiến lược quốc gia; phát triển đồng bộ, thống nhất hệ sinh thái đầu tư nước ngoài gắn với chiến lược phát triển doanh nghiệp trong nước; Nhà nước công nhận, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu tài sản, vốn đầu tư và các quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư nước ngoài.

Phân tích những mục tiêu phấn đấu đưa Việt Nam trở thành điểm đến có sức cạnh tranh thu hút nguồn vốn nước ngoài chất lượng cao: đến năm 2030 thuộc nhóm dẫn đầu ASEAN về môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo; đến năm 2045 khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chiếm khoảng 25% tổng vốn đầu tư toàn xã hội, đóng góp khoảng 30% GDP, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Tập trung tuyên truyền các nhóm nhiệm vụ, giải pháp: (1) Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển nhân lực chất lượng cao, nâng cấp hạ tầng; (2) Đổi mới định hướng thu hút đầu tư theo ngành, lĩnh vực, địa bàn, ưu tiên một số lĩnh vực cốt lõi (công nghiệp điện tử, chip bán dẫn và thiết bị số...); (3) Thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế số, chuyển giao công nghệ, tăng liên kết với khu vực kinh tế trong nước; (4) Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư; (5) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường điều phối, thanh tra, kiểm tra, giám sát; (6) Hoàn thiện cơ chế, chính sách về đầu tư gián tiếp nước ngoài, phát triển thị trường vốn trung và dài hạn; (7) Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan có liên quan.

Tuyên truyền, khẳng định khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận quan trọng, gắn bó chặt chẽ với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập của thành phố Hải Phòng. Tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của thành phố: triển khai toàn diện các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội, đặc biệt là Khu thương mại tự do thế hệ mới; hình thành các trung tâm logistics quy mô lớn gắn với hệ thống cảng biển, cảng hàng

không, đường cao tốc, đường sắt tốc độ cao. Phần đầu thu hút vốn đầu tư bình quân 5 - 6 tỷ USD mỗi năm, trong đó vốn FDI khoảng 4 - 5 tỷ USD. Đổi mới định hướng thu hút đầu tư có chọn lọc vào công nghiệp công nghệ cao, bán dẫn, AI, robot, năng lượng tái tạo, vật liệu mới; khuyến khích doanh nghiệp FDI cam kết về công nghệ, nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ, đào tạo và trọng dụng lao động người Việt Nam; hỗ trợ doanh nghiệp nội địa, kinh tế tư nhân tham gia và nâng cao vị trí trong chuỗi cung ứng, chuỗi liên kết vệ tinh quanh doanh nghiệp FDI.

Đồng thời, tuyên truyền việc đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa toàn diện thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng, triển khai “luồng xanh” thủ tục, công khai mức độ hài lòng và tăng cường đối thoại doanh nghiệp; phát triển hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp xanh, sinh thái, thông minh; thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế số. Qua đó, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng GRDP bình quân 13%/năm trở lên, phần đầu 14%/năm giai đoạn 2026 - 2030, đưa Hải Phòng trở thành điểm đến đầu tư hấp dẫn, có sức cạnh tranh cao trong khu vực.

3. Tuyên truyền quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 06, Nghị quyết 10 trên địa bàn, làm rõ việc cụ thể hóa, đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống và những kết quả đạt được ở các cơ quan, đơn vị, gắn với kết quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp sau một năm triển khai thực hiện. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, cổ vũ, nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, nhất là người đứng đầu cấp ủy tiên phong, có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, thực chất trong triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị.

4. Tăng cường tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động nắm bắt dư luận xã hội, đấu tranh, phản bác kịp thời, hiệu quả các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ trương, đường lối đối ngoại và chính sách thu hút đầu tư nước ngoài của Đảng, Nhà nước và của thành phố, nhất là trên không gian mạng.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền thông qua sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, hội nghị báo cáo viên, sinh hoạt của các đoàn thể thường kỳ; làm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết 06, Nghị quyết 10, khẳng định đây là sự cụ thể hóa những chủ trương, đường lối của Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới.

2. Thông tin, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử; các chuyên trang, tin, bài về triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng và phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố.

3. Tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội; bản tin sinh hoạt nội bộ; hoạt động văn hóa, văn nghệ, cổ động trực quan, các nền tảng mạng xã hội, với nội dung, hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân phường: chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị

- Phối hợp theo dõi, quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở về mục đích, ý nghĩa, nội dung thực hiện Nghị quyết.

- Tổ chức các chuyên mục cập nhật tin, bài phản ánh về tình hình thực hiện Nghị quyết. Nhấn mạnh sự nỗ lực và những kết quả đạt được của Đảng ủy, chính quyền địa phương trong việc thực hiện Nghị quyết. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền để tăng tính hấp dẫn và hiệu quả truyền thông.

- Chỉ đạo lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, hội nghị, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các nhiệm vụ chính trị của phường.

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy trong việc nắm bắt tình hình dư luận xã hội, kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh; biểu dương các điển hình tiên tiến, nhân tố mới trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại phường.

2. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường

- Tham mưu tuyên truyền nội dung Nghị quyết 06, Nghị quyết 10, Kế hoạch của Đảng ủy phường đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn phường.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện; chủ động cung cấp thông tin chính thống, kịp thời, đầy đủ để tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tham mưu Ban Công tác 35 Đảng ủy phường tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; nâng cao nhận thức, kỹ năng nhận diện, đấu tranh với thông tin xấu độc, sai sự thật trên không gian mạng; phát hiện và ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tư tưởng lệch lạc, tiêu cực và các hành vi chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa và chủ trương phát triển của thành phố.

- Chủ động phát hiện, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai thực hiện hai Nghị quyết của Bộ Chính trị.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện; định kỳ tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp trên theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, thực hiện hiệu quả hai Nghị quyết của Bộ Chính trị; góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

- Tăng cường tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt chi hội, các cuộc họp, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; chú trọng đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, dư luận xã hội trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân; kịp thời phản ánh với cấp ủy, chính quyền những vấn đề phát sinh ở cơ sở.

4. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở, trực thuộc Đảng ủy phường

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị để xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền phù hợp, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp; đưa nội dung tuyên truyền vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, sinh hoạt chuyên đề và các hội nghị của cơ quan, đơn vị.

- Gắn công tác tuyên truyền với thực hiện nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua yêu nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại đơn vị.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời định hướng thông tin, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc; không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Xây dựng đảng Đảng ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy phường theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 19/5/2026 và Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị; đề nghị các cấp ủy, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy phường;
- HĐND, UBND phường;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ phường;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc ĐU phường;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH phường;
- Trung tâm Chính trị phường;
- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở, trực thuộc ĐU phường;
- Lưu VPĐU.

Nguyễn Thị Minh Ngọc